

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NƠI ĐƠN ODR

A. LÝ LỊCH CĂN BẢN:

- Họ tên: NGUYỄN HỮU HỒNG SQ: 40/145289
- Ngày tháng năm sinh: 10/05/1940, Hương Thủy Bình Trị Thiên
- Địa chỉ thường trú: 13/15 Nguyễn Bình Khiêm, phường Xương Huân - Nha Trang
- Nghề nghiệp hiện tại: Quản chữa điện

B. BÀ CON CÙNG ĐI VỚI TÔI:

Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Phái	Tình trạng gia đình	Liên hệ gia đình
1. Nguyễn Hoàng Vinh	1964	Nha Trang	Nữ	Độc thân	Con gái
2. Nguyễn Mai Trang	1968	Đà Nẵng	Nữ	Độc thân	Con gái
3. Nguyễn Nhật Hùng	1971	Đà Nẵng	Nam	Độc thân	Con trai

C. HỌ HÀNG Ở NGOÀI QUỐC:

Của tôi

Của bố

1. Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ:

a. Họ tên: + Phạm Hữu Phương

b. Liên hệ gia đình: Anh rể

c. Địa chỉ:

+ Cẩm Phách

Chi họ

d. Ngày bà con đến Hoa Kỳ: Cả hai người đến từ năm 1975

2. Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác: Không có

D. DANH SÁCH TOÀN THỂ GIA ĐÌNH:

- Cha: Nguyễn Hữu Văn Đã Chết
- Mẹ: Trần Thị Tú Tiên ở tại 13/15 Nguyễn Bình Khiêm, Nha Trang
- Vợ: Công Huyền Tôn nữ Thị Hậu Tiên ở tại 319/10C Trưng nữ Vương, Đà Nẵng
- Con: Nguyễn Trúc Ly (1967) hiện ở tại 319/10C Trưng nữ Vương, Đà Nẵng.
- Anh, chị, em: Không có

BẠN HOẶC VỢ ĐÃ CÓ LÀM VIỆC CHO CÔNG SỞ CỦA
CHÍNH PHỦ HOA KỲ HOẶC CÁC HÃNG HOA KỲ

Không có

F. BẠN HOẶC VỢ ĐÃ CÔNG VỤ VỚI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

- I. /
1. Họ tên người tham gia: Nguyễn Hữu Hồng
 2. Từ 15/09/1964 đến 31/03/1975
 3. Cấp bậc cuối cùng: Đại úy
 4. Đơn vị, lĩnh vực: Đại đội trưởng An ninh thiết lộ
KBC 4130
 5. Họ tên sĩ quan chỉ huy: Đại tá Phạm Văn Chung
 6. Lý do nghỉ việc: VC chiếm thành phố Đà Nẵng, bị bắt đi học tập cải tạo từ 15/04/1975
 7. Họ tên cô/dân Mỹ: Trung tá BLAKLY
 8. Chương trình huấn luyện của Hoa Kỳ tại Việt Nam:
Đã đi khóa lãnh đạo chỉ huy (leader Chief) tại Chu Lai năm 1968
 9. Phần thưởng & Giấy khen của Hoa Kỳ: Không có

II. / PHÂN DÀNH CHO VỢ: KHÔNG CÓ GÌ ĐÁNG GHI

G. BẠN HOẶC VỢ ĐÃ ĐƯỢC HUẤN LUYỆN Ở NGOÀI QUỐC

Không có

H. BẠN HOẶC VỢ ĐÃ HỌC TẬP, CẢI TẠO:

1. Họ tên người học tập cải tạo: Nguyễn Hữu Hồng
2. Thời gian học tập (8 năm 11 tháng 10 ngày)
từ 15/04/1975 đến 4/04/1984

I. CƯỚC CHÚ PHỤ THUỘC:

Ghi tại cơ các loại huy chương sau:

- 02 Chiến tích Bội tinh
- 02 Anh dũng Bội tinh
- 01 Quân du Bội tinh
- 01 Quân phòng Bội tinh

đã 01 Bằng thiên xạ do cố dân Hoa Kỳ cấp

J. CÁC LOẠI GIẤY TỜ KÈM THEO ĐƠN NÀY:

- Bản sao giấy phóng thích
- Bản sao giấy ra trại cải tạo
- Giấy khai sinh
- Hình ảnh của mỗi người

Các loại giấy tờ ghi ở mục I và các loại giấy tờ khác
liên quan đến bản thân tôi như giấy căn cước, hôn thú,
khải sanh... đều đã bị mất sau khi tôi bị bắt.

23/12/1986, tôi đã gửi một hồ sơ cho Văn phòng ODP
ở Bangkok nhưng cho đến nay tôi chưa có hồi âm.

Nhà trong ngày 01/07/1988

Người khai ký tên

Nguyễn Hữu Hồng



• Nguyễn-Hiếu-Hùng
10-6-1940
Sơn-Phong, Hố: An
Quảng Nam ✓

Ngô-nhật-Hùng
02-3-1971
Đà Nẵng

Ngô-Mai-Trang
20-10-1968
Đà-Nẵng

PHILLIP PHAM

Chị Phi có
lời, h/s này
đi trả hồ - cho tôi biết

APR 10



FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. Box 5435

ARLINGTON, VA. 22205-0635

LA PALETTE, 04-07-89

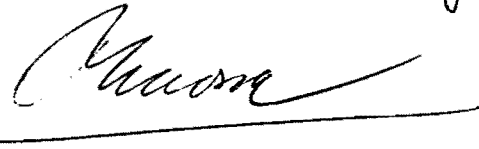
Trình gửi Bà Chủ tịch,

Nhận được thư của Hội gửi đến
tôi hết sức hoan nghênh, vì đã có được
một cơ quan hải ngoại lo lắng cho thân
nhân, bạn bè sớm được đoàn tụ.

Những tôi cũng ngạc nhiên là Quý Hội
đã đề tên hồ sơ là: NGUYỄN HỮU HỒNG.

Thật tình tôi còn rất nhiều người thân,
bạn bè còn kẹt lại V.N nhưng nhớ lại
là không có ai tên NGUYỄN HỮU HỒNG.

Kính mong Quý Hội hãy duyệt lại hồ sơ này
xena liên hệ như thế nào với gia đình tôi.
Chánh thật cảm ơn Quý Hội, và xin được
phục táp sớm.

Trần hữu Lượng


TB: Xin kèm theo thư của Hội,
và bi-thủ có tên.



Embassy of the United States of America

DATE: Oct 19, 1989

IV: 211197

PA: Nguyen Han Hong

Thanh Minh Tho

P.O. Box 5435

Arlington

VA 22205-0635

Dear Tho

This is in response to your inquiry of Jan 4, 1989
regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on Nguyen Han Hong's 8 years in
reeducation.

Cases of former political prisoners who spent time in reeducation are being reviewed in order of the time spent in reeducation. Given the large number of this type of case on file with the ODP it is impossible to determine when this case might be reviewed. If, at the time of review, it meets all ODP requirements a Letter of Introduction (LOI) will be issued. If further documentation or explanation is required we will contact the U.S. sponsor or the principal applicant in Vietnam directly.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the individuals on this case and has not done so already, it is recommended that they do so. Our experience has been that the Vietnamese react more favorably to requests for emigration for cases of family reunification. Attached is information on the filing of petitions.

There will be no further action taken on this case until it is eligible for review.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

ODP CHECK FORM

Date: 3/30/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyễn Minh Hằng

Date of Birth: 10-6-1940 6-6-60 CONFIRMATION

Address in VN 13/16 Nguyễn Minh Khuê Nhà hàng

Spouse Name: Công Huyền - Tôn Nữ Thị Hậu

Number of Accompanying Relatives: 4

Reeducation Time: 8 Years Months Days
CAPTAIN 21/11/84 → 4/84

IV # 21197

VEWL # 0

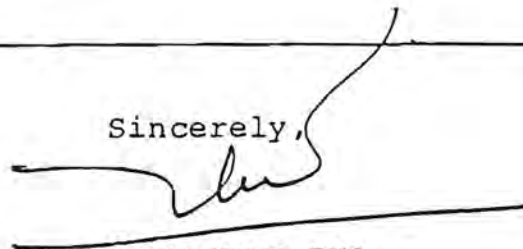
I-171 : Yes: No. - EXIT PERMIT: Yes : No.

Special List #

Sponsor: Phạm Minh Phương

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,



KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date: JUN 04 1967

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN HUU HONG

Date of Birth: 06-06-1940

IV #: 211197 NEED LOI #

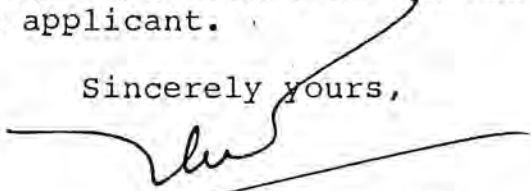
Dear Sir/Madam: TIME IN RE-ED. 8.yrs

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by PHAM HUU PHUONG.
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Số 242/QĐTT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 10 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220/TTg ngày 14-4-1978 và Thông tư số 240/TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và giảm hạn TGDCT đối với những binh lính, sĩ quan nguy quân, nhân viên nguy quyền và các tổ chức chính trị đảng phái phản động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977, hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan nguy quân, nguy quyền và đảng phái phản động hiện đang học tập cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam - Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ra lệnh phóng thích

— Họ và tên

— Ngày, tháng, năm sinh

— Sinh quán

— Trú quán

— Căn tội

— Bị bắt ngày

Nguyễn Hữu Hồng
1940
Thị trấn Phước Mỹ
13/6 Nguyễn Bình Khảm
Đặc biệt địa phương quan
13/10/75
13/10 Nguyễn Bình Khảm
Đặc biệt địa phương

ĐIỀU II: Đang sự được tha về

và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng. Sau thời gian quản chế đang sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương xét trả quyền công dân, nếu đã thực sự tiếp thu cải tạo tốt.

ĐIỀU III: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Ông Giám đốc Công an Quảng Nam - Đà Nẵng và đang sự có tên nói trên chịu trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

K. CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng

NƠI NHẬN:

Ty Công an QN - ĐN
Trại cải tạo

«để thi hành»

Đương sự đề trình với UBND và
C.A.XL. Phòng nơi cư trú biết.
Lưu Văn phòng UBND Tỉnh

Treo QL và CT-PH AN ĐIỂN

Số 30 - CRI

Đã lập - Đã đi - Hiện hành



Kính

GIẤY RA TRẠI

Theo thống tự số 96/BCA TT ngày 27-1-1965 của Bộ Nội vụ

Tài khoản an văn, quyết định số 2925 ngày 30 tháng 10 năm 1982

Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng

Nay cấp giấy ra cho anh, chị em ra an văn:

Họ tên: NGUYỄN HỮU HỒNG Sinh năm 1946

gọi khác:

Nơi sinh: Hương Thủy - Bình - Trị - Thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi đi: 13/16-Nguyễn Bình Khiêm - Nha Trang

Cán bộ: Đại úy địa phương quân.

Bị bắt ngày 15 tháng 4 năm 1975 An phạt Tập trung cải tạo

Theo quyết định, án văn số 1240 ngày 15 tháng 9 năm 1978 của Bộ Trưởng

Bộ Nội vụ

Đã bị tước án: An, công thành năm tháng

Đã được giảm án: An, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 13/16-Nguyễn Bình Khiêm - Nha Trang - Phú Khánh

Nhận xét quá trình cải tạo:

Trong cải tạo cố gắng, lao động năng nổ nhiệt tình, học tập tiếp thu được, nội quy chấp hành tương đối nghiêm, cải tạo trung bình. Nay anh Hồng được phóng thích và sau hơn một năm gia đình trại đã nghị chính quyền địa phương tiếp tục quản lý, giáo dục giúp đỡ để anh Hồng sớm trở thành những người có ích cho xã hội.

Hương sự phải trình diện tại UBND TP

Trước ngày 08 tháng 4 năm 1984

Là ủy viên trách nhiệm

Cán: Nguyễn Hữu Hồng

Đoạn này

Lần 1

Ngày 04 tháng 4 năm 1984

Giám thị

NGUYỄN HỮU HỒNG

SỞ TƯ-PHÁP HUẾ

TÒA SƠ-THẨM HUẾ

Chứng-chỉ Thề vì khai-sanh

Số _____
ngày _____

của Nguyễn-Hữu-Hồng

Năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy, tháng giêng
ngày mười hai hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Tổ
Chánh-án Tòa-Duyệt Tòa S. Thẩm Huế ngồi tại Văn-Phòng
có ông Trần-Kiểm-Hai lục sự giúp việc.

Có ông, bà Nguyễn-Hữu-Vân 40 tuổi, nghề nghiệp
công-chức trú tại Phường Phú-Huân-Huế
thẻ kiểm-tra số A.00626 ngày 9.10.55 do Quản Cảnh-Sát
Tổ-Ngân-Huế cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích-lục
khai-sanh của Nguyễn-Hữu-Hồng sanh ngày
mười (10) tháng sáu (năm) 1940 tại làng X. Phường Sơn-Phong
huyện Hội-An tỉnh Quảng-Nam được vì lẽ

chiến tranh hồ-sơ bị thất-lạc
nên yêu cầu Bản Tòa bưng vào lời khai của các nhân chứng có tên
kê sau, đây dẫn đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-tích nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

10) Đỗ-Văn-Khương 56 tuổi, nghề công-chức
trú tại Khuôn-Viên Ty Cảnh-Sát Huế
thẻ kiểm tra số A.006396 ngày 7.10.55 do Quản Huân-Ngân cấp

20) Nguyễn-Cầm-Chương 37 tuổi, nghề công-chức
trú tại 227 đường bờ-sông Đông-Bè Huế
thẻ kiểm-tra số A.005051 ngày 30.9.55 do Quản Huân-Ngân cấp

30) Gao-quảng-Lương 42 tuổi, nghề công-chức
trú tại 4 đường Tư-Dam Huế
thẻ kiểm tra số A.430103 ngày 14.10.55 do Quản Huân-Ngân cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H.V HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc họ, đồ, s. am đoán quả quyết
biết chắc tên Nguyễn-Hữu-Hồng
sanh ngày mười (10) tháng

sáu (6) năm một nghìn chín trăm bốn mươi
tại làng Phường Sơn-Phong huyện Hội-An
tỉnh Quảng-Nam còn ông Nguyễn-Hữu-Vân và bà
Trần-Thị-Tư Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

Những người chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ **chiến tranh hồ sơ bị thất lạc.**

Do vậy Ban Tội Đình theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 48 H. V. HỘ LUẬT, lập chứng chỉ thể vì khai sinh này cho tên Nguyễn-Hữu-Hồng sinh ngày mười (10) tháng sáu (6) năm một ngàn chín trăm bốn mươi

(1940)
tại làng XX Thôn Sơn-Phong huyện Hội-An tỉnh Quảng-Nam
con ông Nguyễn-Hữu-Vân và bà Trần-Thị-Tư
đủ cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Trần-Kiểm-Mai

Nguyễn-Tôi

Những người chứng:

Người đứng xin,

1^o **Đỗ-Văn-Khương**

Nguyễn-Hữu-Vân

2^o **Nguyễn-Cửu-Chương**

3^o **Cao-quảng-Lương**

Sao y bản chính

Trước bạ tại hộp

Ngày 14 tháng 1 năm 1957

Quyển 7 tờ 13 số 814

Thầu miễn thuế
Chủ-Sự,

Ký (tên không rõ và đóng dấu)

Tên họ ấu nhi **NGUYỄN-HIỆT-HƯNG**
 Phái **Nam**
 Sinh **Ngày hai, tháng ba, năm một ngàn chín trăm**
 Ngày tháng năm **bảy mươi mốt (02/3/1971)**
 Tại **Khu-Phố Bình-Thiện, Đà-Nẵng**
 Cha **NGUYỄN-HỮU-HỒNG**
 Tên họ **Sinh năm 1940**
 Tuổi **Quân nhân**
 Nghề **AI/4 Cư-xá Đoàn-Kết, Đà-Nẵng**
 Cư trú tại **ÔNG-HUYỀN TÔN-HỮ-HẬU**
 Mẹ **Sinh năm 1941**
 Tên họ **Nội trợ**
 Tuổi **AI/4 Cư-xá Đoàn-Kết, Đà-Nẵng**
 Nghề **Chánh**
 Cư trú tại **NGUYỄN-HỮU-HỒNG**
 Tên họ **Sinh năm 1940**
 Tuổi **Quân nhân**
 Nghề **AI/4 Cư-xá Đoàn-Kết, Đà-Nẵng**
 Cư trú tại **Ngày ba mươi, tháng ba, năm một ngàn**
 Ngày khai **chín trăm bảy mươi mốt (30/3/1971)**
 Người chứng thứ nhất **Giấy chứng nhận của Thiên-Tá**
 Tên họ **TRẦN-THÀNH-TRAI Y-Sĩ Trưởng**
 Tuổi **ngành phụ sản khoa tại Tổng Y-**
 Nghề **Viện Dục-Tân.**
 Cư trú tại **Bắt ngày 02 tháng 3 năm 1971.**
 Người chứng thứ nhì **//**
 Tên họ **//**
 Tuổi **//**
 Nghề **//**
 Cư trú tại **//**

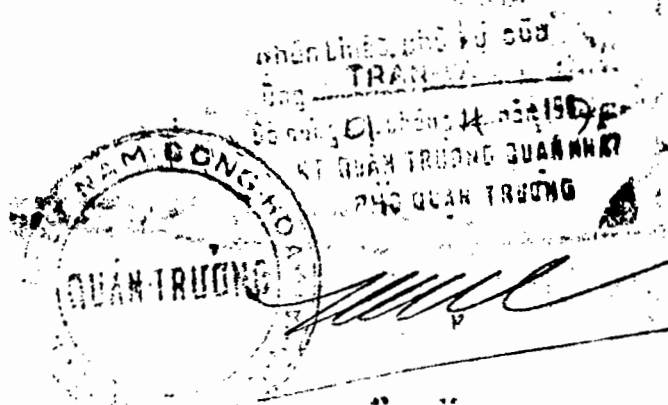


Lập tại **Bình-Thiện** ngày **30** tháng **3** năm 19 **71**
 Người Khai **NGUYỄN-HỮU-HỒNG** Nhân chứng

Nguyễn-Hữu-Hồng

Giấy chứng nhận

PHUNG TRÍCH-LỤC



TRẦN VĂN TRINH

Tên họ ấu nhi	NGUYỄN-HAI-TÙNG
Phái	Nữ
Sinh ngày	Ngày hai mươi, tháng mười, năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm)	trăm sáu mươi tám. (20-10-1968)
Tại	Khu Phố Bình-Thảo, Gò Vấp
Cha	NGUYỄN-HAI-TÙNG
(Tên họ)	
Tuổi	Định năm 1970
Nghề	Quân-nhân
Cư trú-tại	K.M.C. 4.130
Me	ÔNG-NGUYỄN-TỔ-ẢNH
(Tên họ)	
Tuổi	Định năm 1971
Nghề	Lợi-trợ
Cư trú-tại	Số 167 Phan-Chu-Trinh, Gò Vấp
Vợ	G H A H H
(Chính hay thứ)	
Người khai	NGUYỄN-HAI-TÙNG
(Tên họ)	
Tuổi	Định năm 1970
Nghề	Quân-nhân
Cư trú-tại	K.M.C. 4.130
Ngày khai	Ngày một, tháng một, năm một ngàn
	chín trăm sáu mươi tám. (11-11-1968)
Người chứng thứ nhất	Giấy chứng nhận của bà
(Tên họ)	
Tuổi	Định năm 1970
Nghề	Số 136 Trưng-Bá-Sư, Gò Vấp
Cư trú-tại	Số ngày 20 tháng 10 năm 1968
Người chứng thứ nhì	-
(Tên họ)	
Tuổi	-
Nghề	-
Cư trú-tại	-



Lập lại và ~~khôi phục~~ ngày 11 tháng 11 năm 1968

Người khai,

Hộ lại,

Nhân chứng

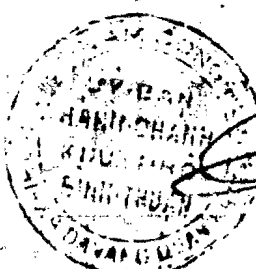
NGUYỄN-HAI-TÙNG

Giấy chứng nhận K.C.

PHƯƠNG TRÍCH LƯC

ĐINH THỊ HẠ, (Làng 11 năm 68)

CHỖ TRƯỞNG QUẢN



TRẦN-VĂN-TRÌNH



TRẦN-VĂN-TRÌNH



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 30 tháng 3 năm 1989

Kính gửi:

Ông Phạm Hữu Phương

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tục với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Hữu Hữu

(+) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- (+) Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa
- (+) Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- (+) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- (+) Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- (+) Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

CONTROL

Card
Doc. Request; Form
Release Order
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership; Letter

CONTROL

Card
X Doc. Request; Form
Release Order
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership; Letter

3/30/89